

Bản án số: 03/2018/HNGĐ -ST

Ngày 06 tháng 03 năm 2018

Về việc: *Ly hôn, tranh chấp về
nuôi con khi ly hôn.*

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐỊNH HÓA, TỈNH THÁI NGUYÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Hoàng Văn Kiềm

Các Hội thẩm nhân dân:

1) Ông Phạm Đức Tuế

2) Bà Mai Thị Cẩm Hoa

- Thư ký phiên tòa: Bà Phan Thị Phụng - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Định Hóa, tỉnh Thái Nguyên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Định Hóa, tỉnh Thái Nguyên tham gia phiên tòa: Ông Hoàng Đại Nghĩa - Kiểm sát viên.

Ngày 06 tháng 3 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Định Hóa, tỉnh Thái Nguyên xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 107/TLST- HNGĐ ngày 14 tháng 11 năm 2017 về việc Ly hôn, tranh chấp về nuôi con khi ly hôn theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 03/2017/ QĐXX - ST ngày 24 tháng 01 năm 2018, giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Anh Hà Văn D, sinh năm: 1987.

Địa chỉ: Xóm ĐK 2, xã TH, huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên. Có mặt tại phiên tòa.

2. Bị đơn: Đào Thị D, sinh năm: 1992.

Nơi ĐKKHKT: Xóm NC, xã KP, huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên.

Nơi ở hiện nay: Xóm TC, xã BC, huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên. Vắng mặt tại phiên tòa (có đơn xin xét xử vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo đơn khởi kiện xin ly hôn, các bản khai bổ sung và quá trình xét xử, nguyên đơn – anh Hà Văn D trình bày:

Anh và chị Đào Thị D đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Bảo Cường, huyện Định Hóa, tỉnh Thái Nguyên và được cấp Giấy chứng nhận kết hôn số 34 ngày 20 tháng 12 năm 2010. Việc kết hôn anh chị hoàn toàn tự nguyện, sau khi kết hôn, anh và chị D sống chung với gia đình bố mẹ đẻ của anh tại xóm ĐK 2, xã TH, huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên. Vợ chồng chung sống hòa thuận với nhau được vài năm đầu, đến khoảng cuối năm 2013 vợ chồng nảy sinh nhiều mâu thuẫn. Nguyên nhân là do vợ chồng thường bất đồng về quan điểm sống, về cách sống, vợ chồng thường xảy ra cãi vã. Từ ngày 30 tháng 4 năm 2014, chị D đã về nhà bố mẹ đẻ tại

thôn TC, xã BC, huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên ở, từ đó vợ chồng không còn liên lạc quan tâm gì lẫn nhau. Nay anh xác định mâu thuẫn vợ chồng đã quá trầm trọng, vợ chồng sống ly thân đã lâu, tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được, anh xin được ly hôn với chị Đào Thị D

Về con chung: Anh D xác định anh và chị D có 01 con chung là Hà Ngọc B, sinh ngày 24/8/2011. Từ khi vợ chồng sống ly thân đến nay, anh D trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc con chung. Khi ly hôn, anh yêu cầu được tiếp tục nuôi dưỡng con chung cho đến khi trưởng thành (đủ 18 tuổi) và tự nguyện không yêu cầu chị D cấp dưỡng nuôi con chung.

Anh D xác định vợ chồng không có tài sản chung, nợ chung.

Bị đơn là chị Đào Thị D vắng mặt tại phiên tòa nhưng trong quá trình giải quyết vụ án, ngày 20 /11/2017 chị có đơn gửi Tòa án, ngày 13/02/2018 Tòa án tiến hành lấy lời khai của chị D. Về việc anh D xin ly hôn, chị xác định: Về quá trình kết hôn như anh D khai là đúng. Trong thời gian sống chung, vợ chồng có nhiều mâu thuẫn, nguyên nhân phát sinh mâu thuẫn là do vợ chồng thường bất đồng về quan điểm sống. Tháng 9/2013 chị chuyển hộ khẩu nhập vào hộ gia đình bác ruột (anh ruột của mẹ đẻ) ở xóm NC, xã KP, huyện Đ tỉnh Thái Nguyên và đi làm thuê. Từ cuối năm 2014 đến nay chị về nhà bố mẹ đẻ tại xóm TC, xã BC, huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên ở. Nay chị xác định mâu thuẫn vợ chồng đã quá trầm trọng, vợ chồng ly thân đã lâu, tình cảm vợ chồng không còn, mục đích của hôn nhân không đạt được, chị đề nghị Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn với anh D; đề nghị Tòa án giải quyết vắng mặt chị.

Về con chung: Chị đồng ý khi ly hôn để anh D trực tiếp nuôi dưỡng con chung cho đến khi con trưởng thành.

Ngoài ra chị không có yêu cầu gì thêm.

Sau khi thụ lý vụ án Tòa án tiến hành mở phiên họp Hòa giải nhưng chị D không có mặt, vì vậy Tòa án không tiến hành hòa giải được đồng thời, anh D có đơn đề nghị Tòa án không tiếp tục tiến hành mở phiên hòa giải.

Tại phiên tòa: Chị Đào Thị D vắng mặt và có đơn xin xét xử vắng mặt. Nguyên đơn là anh Hà Văn D vẫn giữ nguyên yêu cầu được ly hôn với chị Đào Thị D, sau khi ly hôn được trực tiếp nuôi dưỡng con chung và tự nguyện không yêu cầu chị D cấp dưỡng nuôi con.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

Về tố tụng: Đây là vụ án ly hôn mà bị đơn có nơi cư trú tại huyện Định Hóa, tỉnh Thái Nguyên, vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Định Hóa theo quy định tại Điều 35, Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Phiên tòa ngày hôm nay vắng mặt chị D, chị D có đơn xin xét xử vắng mặt. Vì vậy, Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt theo quy định tại Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự.

Về quan hệ hôn nhân: Anh Hà Văn D và chị Đào Thị D có đăng ký kết hôn và được cấp giấy chứng nhận kết hôn theo đúng quy định của pháp luật được pháp luật công nhận.

Về nội dung: Xét yêu cầu của anh D xin được ly hôn chị Đào Thị D thấy: Tại phiên tòa, vắng mặt chị D nhưng trong quá trình giải quyết, chị D có đơn đề nghị giải quyết ly hôn, lời khai của chị D phù hợp với lời khai, lời trình bày của anh D tại phiên tòa; cả anh D và chị D đều xác định: Mâu thuẫn vợ chồng đã quá trầm trọng, vợ chồng sống ly thân từ năm 2013 đến nay, hai bên không còn quan tâm đến nhau, tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được cả hai bên đều xin được ly hôn. Hội đồng xét xử xét thấy cần chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của anh D. Căn cứ Điều 51, 56 Luật hôn nhân và gia đình, cho ly hôn giữa anh Hà Văn D và chị Đào Thị D.

Về con chung: Xét yêu cầu của anh D, ý kiến của chị D, khi ly hôn cần giao con chung là Hà Ngọc B, sinh ngày 24/8/2011. cho anh D trực tiếp nuôi dưỡng cho đến khi trưởng thành. Chị D có quyền và nghĩa vụ thăm nom con chung.

Tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung đối với chị Đào Thị D do anh D tự nguyện không yêu cầu.

Về tài sản chung: Anh D và chị D xác định vợ chồng không có tài sản chung, nợ chung.

Trước khi chuyển sang phần nghị án, Kiểm sát viên tham gia phiên tòa phát biểu ý kiến: Kể từ khi thụ lý vụ án cho đến trước khi nghị án, Thẩm phán, Hội đồng xét xử đã thực hiện đầy đủ, đúng trình tự tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án, đảm bảo quyền và nghĩa vụ của các bên đương sự. Xác định đúng tư cách tham gia tố tụng, đúng quan hệ pháp luật. Đối với người tham gia tố tụng: Nguyên đơn đã chấp hành đúng quy định tại Điều 70, 71 Bộ luật tố tụng dân sự. Bị đơn chấp hành không đúng theo quy định tại Điều 70, 72 Bộ luật tố tụng dân sự.

Về việc giải quyết vụ án: Căn cứ các Điều 51, 56, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình: Cho ly hôn giữa anh Hà Văn D và chị Đào Thị D. Giao con chung Hà Ngọc B cho anh D trực tiếp nuôi dưỡng cho đến khi trưởng thành. Tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung đối với chị Đào Thị D.

Về án phí: Anh Hà Văn D phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH

- Áp dụng: Khoản 1 Điều 28. Các Điều 35, 39, 147, 228, 271, 273 của Bộ luật tố tụng dân sự; Các Điều 51, 56, 81, 82, 83, 84 Luật Hôn nhân và gia đình; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Về hôn nhân: Cho ly hôn giữa anh Hà Văn D và chị Đào Thị D

2. Về nuôi con chung:

2.1 Giao con chung là Hà Ngọc B, sinh ngày 24/8/2011 cho anh D trực tiếp nuôi dưỡng cho đến khi trưởng thành.

2.2 Tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung đối với chị Đào Thị D do anh D tự nguyện không yêu cầu. Chị D có quyền và nghĩa vụ thăm nom con chung.

3. Về án phí dân sự sơ thẩm: Anh Hà Văn D phải chịu 300.000 (ba trăm nghìn đồng) tiền án phí dân sự sơ thẩm, được chuyển từ số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp 300.000 VNĐ theo biên lai thu số 0017946 ngày 14 tháng 11 năm 2017 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Định Hóa, tỉnh Thái Nguyên sang tiền án phí.

Án xử công khai sơ thẩm, có mặt anh D; báo cho biết có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày tròn kể từ ngày tuyên án. Vắng mặt chị D; báo cho biết có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày tròn kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Thái Nguyên;
- THADS huyện Định Hóa;
- VKSND huyện Định Hóa;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ, VP./.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Hoàng Văn Kiêm